

C, ngày 23 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị T và anh Nguyễn Hữu C.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Lê Thị T, sinh năm 1978

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1976

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Nguyễn Hữu C.

1.2. Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Hữu C có 03 con chung, các bên thống nhất: Con chung là Nguyễn Hữu Hoàng L sinh ngày 26/11/2002 đã đủ tuổi trưởng thành nên ở với ai là quyền của con. Giao con chung là Nguyễn Thị Trúc L1 sinh ngày 13/02/2007 và Nguyễn Hữu Phúc L2 sinh ngày 25/9/2016 cho

anh Nguyễn Hữu C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Chị Lê Thị T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Thị Trúc L1 mỗi tháng 3.000.000 đồng; cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Hữu Phúc L2 mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Chị Lê Thị T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Hữu C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về án phí: Không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm Thạch;
- Lưu: HSVA, TA.

THẨM PHÁN

Trương Thị Minh Hiền